TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20-6-2018
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH,TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hồng Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Thế Phương
2. Bà Phạm Thị Hiền

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thu Hiền –Thư ký Tòa án

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số:163/2018/TLST-HNGĐ ngày 18/4/2018 về *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXX-ST ngày 17/5/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 40/2018/QĐST – HNGĐ ngày 05/6/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị U, sinh năm: 1978
Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (Có mặt).
Bị đơn: Ông Mạch Chí H, sinh năm 1973
Địa chỉ: Tổ 3, thôn L, xã T, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Nguyễn Thị U trình bày: Bà và ông Mạch Chí H qua một thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 10/10/2006.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không tìm được hạnh phúc khi chung sống. Bà và ông H đã nhiều lần ngồi lại để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Từ năm 2007 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến nhau.

Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông H có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạch Hoàng N, sinh ngày 11/8/2005. Bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu N đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn ông Mạch Chí H theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên ông H không đến Tòa án làm việc và cũng không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình về tranh chấp với bà Nguyễn Thị U. Vì vậy Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng để xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị U khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Mạch Chí H, được nuôi dưỡng con chung nên đây là vụ án "Tranh chấp về ly hôn, con chung".

Bị đơn ông Mạch Chí H có địa chỉ tại huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông H theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào các giấy tờ tài liệu do các đương sự cung cấp đã có đủ cơ sở để xác định: Bà Nguyễn Thị U và ông Mạch Chí H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/10/2006 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên quan hệ hôn nhân giữa các bên là hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúcđược vài năm đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã nên vợ chồng đã tự nguyện ly thân từ năm 2007 đến nay. Tại phiên tòa bà U vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông H.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà U, ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà U đối với ông H.

Về con chung: Bà U và ông H có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạch Hoàng N, sinh ngày 11/8/2005. Bà U có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu N đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi bà U và ông H sống ly thân bà U là người trực tiếp nuôi dưỡng

cháu N, ông H không qua lại thăm nom, không cấp dưỡng nuôi cháu Nam, mặt khác cháu N có nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó để bảo đảm sự phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần cho cháu N cần giao cháu N cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà U không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị U tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc:"Tranh chấp ly hôn, nuôi con" của bà Nguyễn Thị U đối với ông Mạch Chí H.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị U được ly hôn với ông Mạch Chí H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Mạch Hoàng N, sinh ngày 11/8/2005 cho bà Nguyễn Thị U trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Mạch Chí H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên được quyền đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị U nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001467 ngày 18/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị U đã nộp đủ án phí.

3. Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- UBND xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Thái